

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và khóa XV về giám sát chuyên đề và chất vấn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và khóa XV về giám sát chuyên đề và chất vấn;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Công văn số 38/TTg-QHĐP ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và khóa XV về giám sát chuyên đề và chất vấn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ NNMT;
- Báo NN&MT;
- Lưu: VT, PC (NVH)

BỘ TRƯỞNG

Trần Đức Thắng

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025
của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIV
và khóa XV về giám sát chuyên đề và chất vấn**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng 02 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)*

I. MỤC TIÊU

1. Chủ động, thực hiện đầy đủ, hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và khóa XV về giám sát chuyên đề và chất vấn.

2. Xác định rõ và phân công trách nhiệm thực hiện đối với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực ngành nông nghiệp đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy ở trung ương và địa phương

- Thời gian thực hiện: Tháng 6/2026¹

- Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức – Cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.

- Định lượng, chỉ tiêu, hoạt động thực hiện: Phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực ngành nông nghiệp đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy ở trung ương và địa phương theo đúng tiến độ.

2. Tập trung xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu về cây trồng, vật nuôi, thủy sản, thủy lợi, phòng, chống thiên tai

- Thời gian thực hiện: 2026-2027

- Đơn vị thực hiện:

¹ Thời gian thực hiện xác định theo Công văn số 38/TTg ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

(1) Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu về trồng trọt.

(2) Cục Chăn nuôi và Thú y: Xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu về chăn nuôi.

(3) Cục Thủy sản và kiểm ngư: Xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu về thủy sản (cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia; cơ sở dữ liệu nuôi trồng thủy sản).

(4) Cục Quản lý và Xây dựng Công trình Thủy lợi: Xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu về thủy lợi.

(5) Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai: Xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu về phòng, chống thiên tai.

- *Định lượng, chỉ tiêu, hoạt động thực hiện:* Các cơ sở dữ liệu được xây dựng, vận hành đưa vào khai thác, sử dụng.

3. Hoàn thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai kết nối, đồng bộ với Trung tâm Dữ liệu quốc gia

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2026.

- *Đơn vị thực hiện:* Cục Chuyển đổi số chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.

- *Định lượng, chỉ tiêu, hoạt động thực hiện:* Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai kết nối, đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

4. Trình ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đóng tàu vỏ thép

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 2/2026².

- *Đơn vị thực hiện:* Cục Thủy sản và Kiểm ngư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.

- *Định lượng, chỉ tiêu, hoạt động thực hiện:* Trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định một số chính sách phát triển thủy sản (thay thế Nghị định số 67/2014/NĐ-CP).

5. Bố trí đủ nguồn lực, đẩy nhanh việc sắp xếp, di dời, bố trí ổn định dân cư vùng có nguy cơ cao xảy ra thiên tai, nhất là vùng bị lũ quét, sạt lở đất, bảo đảm sinh kế cho người dân

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030

- *Đơn vị thực hiện:* Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.

² Thời gian thực hiện xác định theo Công văn số 38/TTg ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

- *Định lượng, chỉ tiêu, hoạt động thực hiện:* Phần đầu hằng năm (trong giai đoạn 2026-2030), trên địa bàn cả nước bố trí, sắp xếp ổn định từ 5.000 đến 6.000 hộ, vùng có nguy cơ cao về thiên tai (lũ, lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt,...); đồng thời lồng ghép các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo sinh kế cho các hộ di dân, an tâm ổn định đời sống lâu dài.

6. Kiểm tra, đôn đốc các địa phương giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030

- *Đơn vị thực hiện:* Cục Quản lý Đất đai chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.

- *Định lượng, chỉ tiêu, hoạt động thực hiện:* Thực hiện theo kế hoạch kiểm tra về đất đai hằng năm của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

7. Tiếp tục đôn đốc triển khai thực hiện phương án sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm

- *Đơn vị thực hiện:* Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.

- *Định lượng, chỉ tiêu, hoạt động thực hiện:* (1) Thẩm định Phương án điều chỉnh sắp xếp đổi mới công ty nông lâm nghiệp theo Nghị định số 04/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; (2) Hướng dẫn thủ tục giải thể các công ty nông lâm nghiệp.

8. Tiếp tục rà soát, cập nhật, hoàn thiện các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo vệ môi trường; đôn đốc, hướng dẫn các địa phương triển khai đồng bộ hoạt động phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; chú trọng xử lý chất thải rắn sinh hoạt, nước thải và khắc phục ô nhiễm, quản lý chất lượng môi trường không khí tại các đô thị lớn

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030

- *Đơn vị thực hiện:* Cục Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.

- *Định lượng, chỉ tiêu, hoạt động thực hiện:* (1) Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo vệ môi trường; (2) Dự kiến ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy trong nguyên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng hóa, thiết bị trong năm 2026; (3) Khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng môi trường không khí tại các đô thị lớn: Thực hiện theo Kế hoạch hành động quốc gia về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

9. Đối với các nhiệm vụ tiếp tục thực hiện trong Nghị quyết số 62/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV và Nghị quyết số 141/2024/QH15 ngày 29 ngày 6 năm 2024 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV, đề nghị các đơn vị tiếp tục thực hiện theo phân công tại Văn bản số 1530/BNMT-PC ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường *(có sự điều chỉnh một số nội dung theo Phụ lục ban hành kèm văn bản này để phù hợp với yêu cầu thực tiễn)*.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ và chịu trách nhiệm cá nhân trước Bộ trưởng về tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này; định kỳ hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đến Vụ Pháp chế để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2. Vụ Pháp chế có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này của các đơn vị và báo cáo Bộ trưởng trước mỗi kỳ họp Quốc hội hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị đề xuất, bố trí nguồn ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện Kế hoạch này.

4. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, trường hợp có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo Bộ trưởng để kịp thời xem xét, giải quyết./.